

Số: /BC-CATTT

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

## BÁO CÁO KỸ THUẬT

Tình hình an toàn thông tin tháng 01/2023  
và thống kê kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc, giám sát

### 1. Cảnh báo an toàn thông tin đã phát hành trong tháng.



Văn bản số 50/CATTT-NCSC về việc lỗ hổng bảo mật ảnh hưởng cao và nghiêm trọng trong các sản phẩm Microsoft công bố tháng 01/2023 phát hành ngày 11/01/2023.

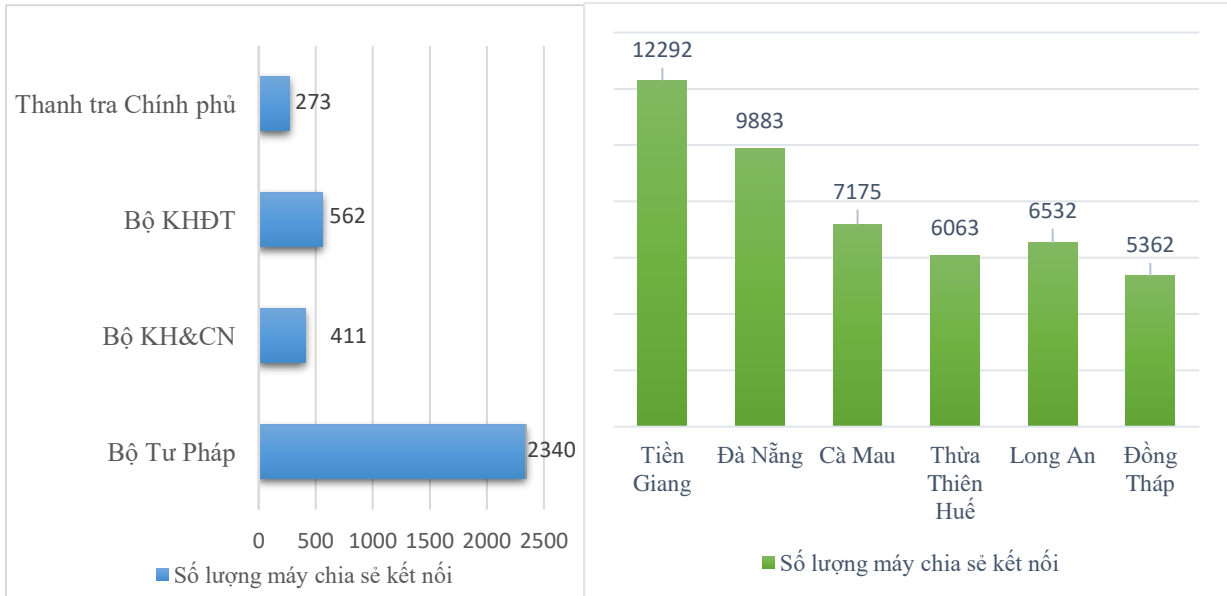
### 2. Tình hình triển khai công tác phòng chống phần mềm độc hại và chia sẻ dữ liệu mã độc theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2018.

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 25/5/2018 về việc nâng cao năng lực phòng, chống phần mềm độc hại, Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) hỗ trợ 14 doanh nghiệp có giải pháp phòng chống mã độc thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu mã độc theo văn bản 2290/BTTTT-CATTT ngày 17/7/2018 về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật. Danh sách sản phẩm phòng chống mã độc có khả năng kết nối chia sẻ dữ liệu cập nhật tại: <https://www.ais.gov.vn/thong-tin-tham-khao/danh-sach-san-pham-phong-chong-ma-doc-co-kha-nang-ket-noi-chia-se-du-lieu.htm>.

Đến hết tháng 01/2023 đã có 84 đơn vị (62 Tỉnh/Thành, 22 Bộ/Ngành) triển khai giải pháp phòng chống mã độc tập trung và thực hiện kết nối chia sẻ thông tin về mã độc với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng 01/2023, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu về mã độc từ 84 đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) ghi nhận 80/84 đơn vị có kết nối thường xuyên, 78/80 đơn vị có chia sẻ về hệ điều hành các máy (tổng số máy là 103.184).

**Một số đơn vị có số lượng máy chia sẻ kết nối trong tháng 01 tương đối đầy đủ:**



**Ghi chú:** Hiện trạng triển khai giải pháp phòng chống mã độc đáp ứng yêu cầu của Chỉ thị số 14/CT-TTg năm 2018 tại Phụ lục I kèm theo.

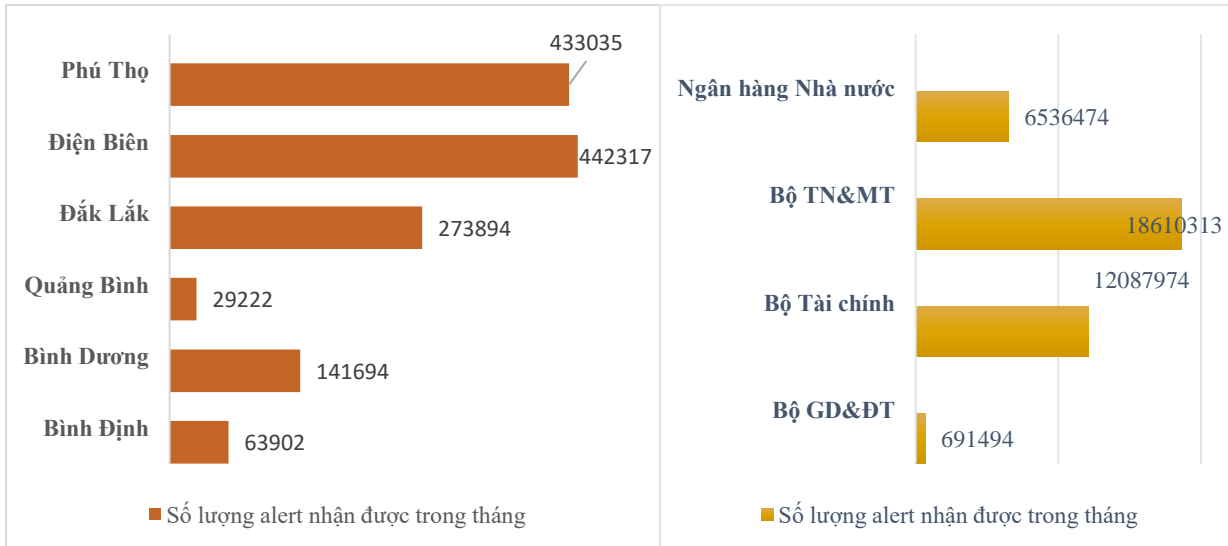
### **3. Tình hình triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát theo Chỉ thị 14/CT-TTg năm 2019.**

Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ ban hành ngày 07/6/2019 về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. Cục An toàn thông tin đã giao Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) hỗ trợ 13 doanh nghiệp có giải pháp giám sát an toàn thông tin, thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu theo văn bản 2973/BTTTT-CATT ngày 04/9/2019 về việc hướng dẫn triển khai hoạt động giám sát an toàn thông tin trong cơ quan, tổ chức nhà nước.

Đến hết tháng 01/2023 đã có 87 đơn vị (63 Tỉnh/Thành, 24 Bộ/Ngành) triển khai công tác giám sát an toàn thông tin và thực hiện kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát với Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC).

Trong tháng 01/2023, thông qua kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát từ 87 đơn vị, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia ghi nhận 67/87 đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu tương đối đầy đủ, 20/87 đơn vị bị mất kết nối chia sẻ dữ liệu.

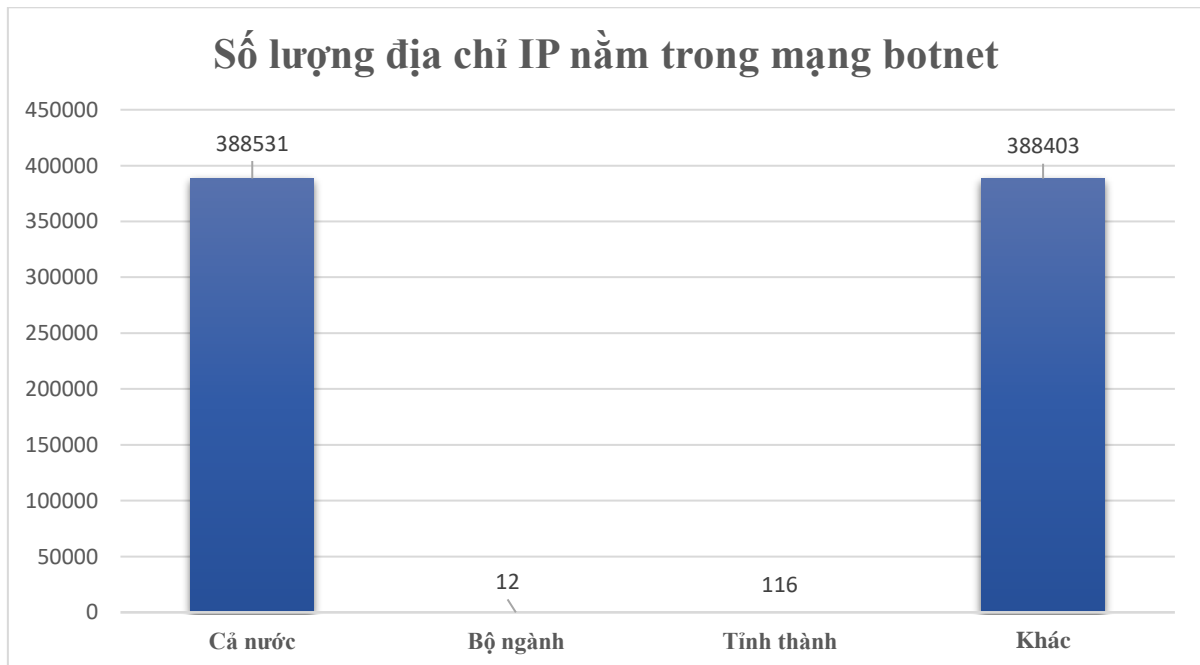
**Một số đơn vị có kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát trong tháng tương đối đầy đủ:**

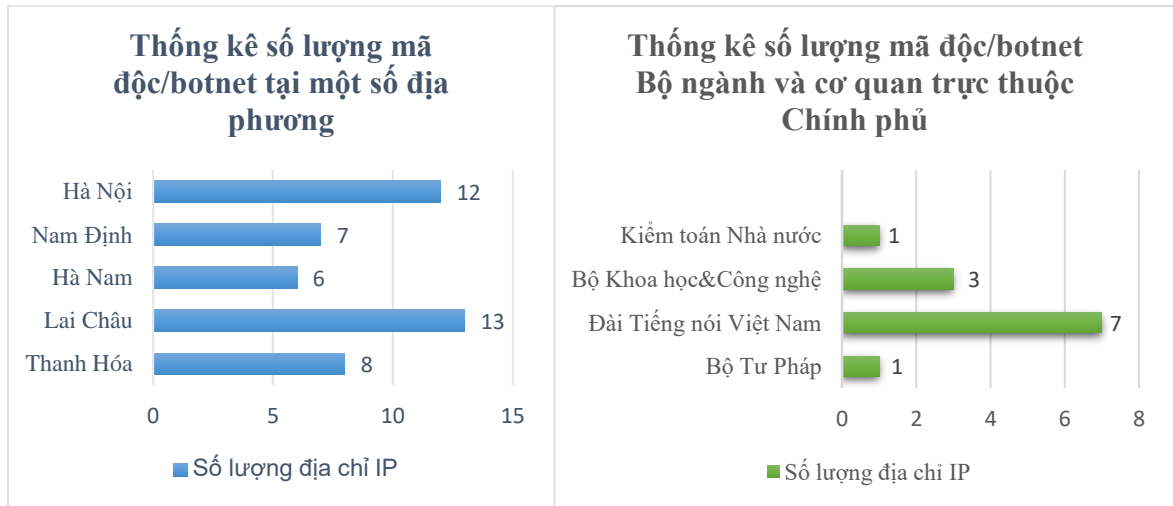


**Ghi chú:** Hiện trạng kết nối chia sẻ dữ liệu giám sát tại Phụ lục 2 kèm theo.

#### 4. Tình hình lây nhiễm mã độc trên cả nước

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) đã ghi nhận 388.531 địa chỉ IP của Việt Nam nằm trong mạng botnet (giảm 18.9 % so với tháng 12/2022), trong đó có 128 địa chỉ IP của cơ quan, tổ chức nhà nước (12 địa chỉ IP Bộ/Ngành, 116 địa chỉ IP Tỉnh/Thành).





**Ghi chú:** Danh sách các đơn vị có địa chỉ IP nằm trong mạng botnet Trung tâm NCSC phát hiện có tại phụ lục 3 kèm theo.

Thông tin chi tiết về các địa chỉ IP nằm trong mạng botnet đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại Bộ/Ngành, Tỉnh/Thành có thể tra cứu, cập nhật thông tin thường xuyên thông qua tài khoản đã có trên Hệ thống giám sát từ xa do Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia (NCSC) cấp. Thông tin từ Hệ thống cũng có thể tham khảo, sử dụng để đánh giá hiệu quả giải pháp giám sát, phòng chống mã độc tập trung đang triển khai.

### 5. Điểm yếu, lỗ hổng tồn tại trên máy tính của các cơ quan tổ chức.

Trong tháng, Hệ thống kỹ thuật của NCSC đã ghi nhận có **1.752** điểm yếu, lỗ hổng an toàn thông tin tại các hệ thống thông tin của các cơ quan tổ chức nhà nước. Số lượng điểm yếu, lỗ hổng nêu trên là rất lớn, do đó Cục ATTT đã chỉ đạo Trung tâm Giám sát an toàn không gian mạng quốc gia triển khai đánh giá, xác định các lỗ hổng nguy hiểm, có ảnh hưởng trên diện rộng và hướng dẫn các Bộ/Ngành khắc phục. Đặc biệt có một số lỗ hổng đã và đang được các nhóm tấn công lợi dụng để thực hiện các cuộc tấn công APT. Dưới đây là một số lỗ hổng vẫn còn tồn tại trên nhiều máy chưa được xử lý.

TT	Mã điểm yếu/ lỗ hổng	SL máy bị ảnh hưởng	Ghi chú
1	CVE-2019-0708	2790	<a href="https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2019-0708">https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2019-0708</a>
2	CVE-2018-20250	504	<a href="https://www.microsoft.com/en-us/security/blog/2019/04/10/analysis">https://www.microsoft.com/en-us/security/blog/2019/04/10/analysis</a>

			-of-a-targeted-attack-exploiting-the-winrar-cve-2018-20250-vulnerability/
	CVE-2022-3370	1340	<a href="https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2022-3370">https://msrc.microsoft.com/update-guide/vulnerability/CVE-2022-3370</a>
3	CVE-2023-0128	1235	<a href="https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-0128">https://nvd.nist.gov/vuln/detail/CVE-2023-0128</a>
4	CVE-2019-05126	530	<a href="https://access.redhat.com/security/cve/cve-2019-19126">https://access.redhat.com/security/cve/cve-2019-19126</a>

Bên cạnh các điểm yếu/lỗ hổng ghi nhận, Hệ thống kỹ thuật của NCSC còn phân tích và phát hiện nhiều máy tính của cơ quan nhà nước có kết nối đến địa chỉ IP/Domain nghi ngờ độc hại do các phần mềm phòng chống mã độc đã ghi nhận. Thống kê TOP 4 kết nối nghi ngờ phát sinh trong tháng:

STT	IP/Domain độc hại	STT	IP/Domain độc hại
1	disorderstatus.ru	3	atomictrivia.ru
2	sunvn.vn	4	differentia.ru

Nhằm đảm bảo an toàn hệ thống, đề nghị đơn vị chuyên trách về CNTT/ATTT tại cơ quan, tổ chức phối hợp với các đơn vị thực hiện rà soát xác định và tiến hành “Vá” các lỗi trên hệ thống đặc biệt là các lỗ hổng nêu trên./.

**Nơi nhận:**

- Hệ thống các đơn vị chuyên trách về ATTT/CNTT của các bộ, ngành, Sở TT&TT các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;
- Thứ trưởng Nguyễn Huy Dũng (để b/c);
- Cục trưởng (để b/c);
- Các Phó Cục trưởng;
- Trung tâm VNCERT/CC, P. ATHTTT, P. TT&HTQT;
- Lưu: VT, NCSC.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

**Trần Đăng Khoa**

**Phụ lục I**  
**TÌNH HÌNH TRIỂN KHAI GIẢI PHÁP**  
**PHÒNG CHỐNG MÃ ĐỘC ĐÁP ỨNG YÊU CẦU CỦA CHỈ THỊ**  
**SỐ 14/CT-TTG NĂM 2018**

(Chưa kết nối chia sẻ dữ liệu về Cục An toàn thông tin)  
(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023  
của Cục An toàn thông tin)

**1. Danh sách Bộ/Ngành**

TT	Bộ/Cơ quan ngang Bộ/ Cơ quan trực thuộc Chính phủ	SL máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 01/2023	Ghi chú
1	Bộ Công Thương	6	
2	<b>Bộ Giáo dục và Đào tạo</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
3	Bộ Giao thông vận tải	28	
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	907	
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	456	
6	<b>Bộ Lao động - Thương Binh và Xã hội</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
7	Bộ Ngoại giao	3	
8	Bộ Nội vụ	23	
9	<b>Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
10	Bộ Tài chính	256	
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	79	
12	Bộ Tư pháp	2011	
13	Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch	27	
14	Bộ Xây Dựng	35	

15	<b>Bộ Y tế</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ
17	Thanh tra Chính phủ	330	
18	<b>Ủy ban Dân tộc</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
19	<b>Văn phòng Chính phủ</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
20	<b>Ban Quản lý Lăng Chủ tịch HCM</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
21	Bảo hiểm Xã hội	12002	
22	Đài Tiếng nói Việt Nam	34	
23	Đài Truyền hình Việt Nam	149	
24	Viện Hàn lâm Khoa học Công nghệ	3415	
25	<b>Thông tấn xã Việt Nam</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
26	<b>Viện Hàn lâm Khoa học Xã hội</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
27	Kiểm toán Nhà nước	3162	

## 2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	SL máy chia sẻ dữ liệu trong tháng 01/2023	Ghi chú
1	An Giang	242	
2	Bắc Giang	892	
3	Bắc Kạn	38	
4	Bạc Liêu	73	

5	Bắc Ninh	1457	
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	3052	
7	Bến Tre	46	
8	Bình Định	38	
9	<b>Bình Dương</b>	<b>0</b>	Chưa kết nối
10	Bình Phước	2110	
11	Bình Thuận	20	
12	Cà Mau	1123	
13	Cần Thơ	3091	
14	Cao Bằng	10	
15	Đắk Lắk	2657	
16	Đắk Nông	1031	
17	Đà Nẵng	5121	
18	Điện Biên	519	
19	Đồng Nai	39	
20	Đồng Tháp	3522	
21	Gia Lai	15	
22	Hà Giang	0	Có kết nối nhưng chia sẻ thông tin không đầy đủ



23	Hải Dương	2351	
24	Hải Phòng	9	
25	Hà Nam	172	
26	Hà Nội	296	
27	Hà Tĩnh	1335	
28	Hòa Bình	1321	
29	Hồ Chí Minh	33	
30	Hậu Giang	2912	
31	Hưng Yên	802	
32	Khánh Hòa	10	
33	Kiên Giang	1255	
34	Kon Tum	1456	
35	Lai Châu	43	
36	Lâm Đồng	2332	
37	Lạng Sơn	2023	
38	Lào Cai	42	
39	Long An	2934	
40	Nam Định	26	

41	Nghệ An	1831	
42	Ninh Bình	76	
43	Ninh Thuận	48	
44	Phú Thọ	87	
45	Phú Yên	31	
46	Quảng Bình	507	
47	Quảng Nam	140	
48	Quảng Ngãi	4582	
49	<b>Quảng Ninh</b>	<b>0</b>	Mất kết nối 01 tháng trở lên
50	Quảng Trị	678	
51	Sóc Trăng	1021	
52	Sơn La	1327	
53	Tây Ninh	2312	
54	Thái Bình	3008	
55	Thái Nguyên	2627	
56	Thanh Hóa	2322	
57	Thừa Thiên Huế	1999	
58	Tiền Giang	3996	

59	Trà Vinh	1565	
60	Tuyên Quang	750	
61	Vĩnh Long	2647	
62	Vĩnh Phúc	1615	
63	Yên Bái	2644	

**Ghi chú:** - Một số đơn vị có số lượng máy chia sẻ dữ liệu trong tháng bằng 0, do đã có kết nối chia sẻ dữ liệu về NCSC tuy nhiên thông tin chia sẻ không đầy đủ. NCSC khuyến nghị các đơn vị kiểm tra lại quá trình chia sẻ kết nối, khắc phục tình trạng hiện tại.

- Số lượng máy của mỗi đơn vị được tính dựa trên số lượng máy chia sẻ thông tin về hệ điều hành của các máy (trường “OS” trong văn bản 2290/BTTTT-CATT về việc hướng dẫn kết nối, chia sẻ thông tin về mã độc giữa các hệ thống kỹ thuật phát hành ngày 17 tháng 7 năm 2018).

**Phụ lục II****TÌNH HÌNH KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU GIÁM SÁT VỀ  
CỤC AN TOÀN THÔNG TIN THEO YÊU CẦU CHỈ THỊ  
SỐ 14/CT-TTG NĂM 2019***(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023  
của Cục An toàn thông tin)***1. Danh sách Bộ/Ngành**

<b>TT</b>	<b>Bộ/Ngành/Cơ quan trực thuộc Chính phủ</b>	<b>Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu</b>	<b>Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 31/01/2023)</b>
1	Bộ Công Thương	09/8/2020	31/01/2023
2	Bộ Giáo dục và Đào tạo	31/8/2020	31/01/2023
3	Bộ Giao thông vận tải	15/5/2020	17/01/2023
4	Bộ Kế hoạch và Đầu tư	20/11/2020	31/01/2023
5	Bộ Khoa học và Công nghệ	19/11/2020	31/01/2023
6	<b>Bộ Lao động - Thương Bình và Xã hội</b>	<b>11/12/2020</b>	<b>01/01/2022</b>
7	<b>Bộ Ngoại giao</b>	<b>24/7/2020</b>	<b>13/09/2022</b>
8	<b>Bộ Nội vụ</b>	<b>30/7/2020</b>	<b>10/11/2022</b>
9	Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	28/9/2020	31/01/2023
10	Bộ Tài chính	15/12/2020	31/01/2023
11	Bộ Tài nguyên và Môi trường	03/10/2020	31/01/2023
12	Bộ Tư pháp	24/4/2020	31/01/2023
13	<b>Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch</b>	<b>20/06/2020</b>	<b>31/12/2022</b>
14	Bộ Xây Dựng	23/7/2020	15/01/2023
15	<b>Bộ Y tế</b>	<b>17/7/2020</b>	<b>14/08/2020</b>
16	Ngân hàng Nhà nước Việt Nam	02/7/2020	31/01/2023
17	<b>Thanh tra Chính phủ</b>	<b>10/11/2020</b>	<b>24/08/2022</b>
18	<b>Ủy ban Dân tộc</b>	<b>08/10/2020</b>	<b>10/06/2022</b>

19	<b>Văn phòng Chính phủ</b>	<b>22/9/2020</b>	<b>21/12/2022</b>
20	Bảo hiểm Xã hội	08/11/2020	31/01/2023
21	<b>Đài Truyền hình Việt Nam</b>	<b>14/9/2020</b>	<b>30/12/2022</b>
22	Viện Hàn Lâm KHCN	22/9/2020	31/01/2023
23	<b>Kiểm toán Nhà nước Việt Nam</b>	<b>09/3/2021</b>	<b>08/11/2022</b>

## 2. Danh sách Tỉnh/Thành

TT	Tỉnh/Thành	Thời gian bắt đầu chia sẻ dữ liệu	Thời gian gần nhất nhận được dữ liệu (tính đến 31/01/2023)
1	An Giang	30/9/2020	30/01/2023
2	Bắc Giang	21/8/2020	18/01/2023
3	Bắc Kạn	01/9/2020	31/01/2023
4	Bạc Liêu	09/10/2020	16/01/2023
5	Bắc Ninh	23/7/2020	31/01/2023
6	Bà Rịa - Vũng Tàu	20/7/2020	29/01/2023
7	Bến Tre	10/8/2020	31/01/2023
8	Bình Định	05/6/2020	09/01/2023
9	Bình Dương	24/4/2020	31/01/2023
10	Bình Phước	23/4/2020	31/01/2023
11	Bình Thuận	31/8/2020	31/01/2023
12	Cà Mau	15/5/2020	31/01/2023
13	Cần Thơ	13/4/2020	25/01/2023
14	Cao Bằng	14/8/2020	31/01/2023
15	Đắk Lắk	17/6/2020	31/01/2023
16	Đắk Nông	31/8/2020	31/01/2023
17	<b>Đà Nẵng</b>	<b>09/6/2020</b>	<b>07/10/2022</b>
18	Điện Biên	02/6/2020	31/01/2023
19	Đồng Nai	15/6/2020	31/01/2023
20	Đồng Tháp	14/7/2020	06/01/2023

21	Gia Lai	14/9/2020	31/01/2023
22	Hà Giang	18/8/2020	31/01/2023
23	<b>Hải Dương</b>	<b>04/9/2020</b>	<b>12/05/2022</b>
24	Hải Phòng	28/7/2020	31/01/2023
25	Hà Nam	22/9/2020	31/01/2023
26	Hà Nội	30/6/2020	11/01/2023
27	Hà Tĩnh	06/10/2020	29/01/2023
28	Hòa Bình	13/5/2020	18/01/2023
29	Hồ Chí Minh	26/6/2020	31/01/2023
30	Hậu Giang	02/10/2020	18/01/2023
31	Hưng Yên	22/5/2020	31/01/2023
32	Khánh Hòa	21/9/2020	31/01/2023
33	Kiên Giang	24/9/2020	31/01/2023
34	Kon Tum	28/9/2020	29/01/2023
35	Lai Châu	26/9/2020	01/01/2023
36	Lâm Đồng	22/10/2020	31/01/2023
37	Lạng Sơn	08/10/2020	01/01/2023
38	Lào Cai	09/7/2020	31/01/2023
39	Long An	22/7/2020	31/01/2023
40	<b>Nam Định</b>	<b>21/9/2020</b>	<b>08/08/2022</b>
41	<b>Nghệ An</b>	<b>09/9/2020</b>	<b>20/12/2022</b>
42	Ninh Bình	28/7/2020	18/01/2023
43	Ninh Thuận	01/9/2020	31/01/2023
44	Phú Thọ	01/10/2020	31/01/2023
45	Phú Yên	30/11/2020	31/01/2023
46	Quảng Bình	01/7/2020	03/01/2023
47	Quảng Nam	14/9/2020	31/01/2023
48	Quảng Ngãi	12/8/2020	31/01/2023
49	<b>Quảng Ninh</b>	<b>12/9/2020</b>	<b>18/03/2022</b>
50	<b>Quảng Trị</b>	<b>24/12/2020</b>	<b>14/07/2022</b>

51	<b>Sóc Trăng</b>	<b>12/8/2020</b>	<b>23/12/2022</b>
52	Son La	13/7/2020	31/01/2023
53	Tây Ninh	08/7/2020	30/01/2023
54	<b>Thái Bình</b>	<b>25/6/2020</b>	<b>05/07/2022</b>
55	Thái Nguyên	19/11/2020	31/01/2023
56	Thanh Hóa	29/9/2020	31/01/2023
57	Thừa Thiên Huế	29/7/2020	31/01/2023
58	Tiền Giang	24/9/2020	31/01/2023
59	Trà Vinh	29/7/2020	31/01/2023
60	<b>Tuyên Quang</b>	<b>19/11/2020</b>	<b>19/05/2022</b>
61	Vĩnh Long	25/6/2020	31/01/2023
62	Vĩnh Phúc	30/6/2020	31/01/2023
63	Yên Bái	26/8/2020	31/01/2023

**Phụ lục III**  
**DANH SÁCH CÁC ĐƠN VỊ PHÁT HIỆN CÓ ĐỊA CHỈ IP**  
**NẪM TRONG MẠNG BOTNET**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023*  
*của Cục An toàn thông tin)*

**1. Danh sách Bộ/Ngành**

TT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 12/2022	Số lượng IP botnet tháng 01/2023	Loại mã độc/botnet
1	Đài Tiếng nói Việt Nam	6	7	
2	Bộ Khoa học và Công nghệ	4	3	Avalanche
3	Kiểm toán Nhà nước	1	1	Avalanche
4	Bộ Tư Pháp	1	1	Avalanche

**2. Danh sách Tỉnh/thành**

TT	Tên đơn vị	Số lượng IP botnet tháng 12/2022	Số lượng IP botnet tháng 01/2023	Loại mã độc/botnet
1	Lai Châu	26	13	Lethic, Avalanche, Conficker
2	Thanh Hóa	15	8	Avalanche
3	Hà Nội	13	12	Lethic, Avalanche
4	Lâm Đồng	6	4	Avalanche
5	Long An	3	3	Lethic



6	Lạng Sơn	10	4	Lethic, Necurs, Avalanche
7	Điện Biên	6	4	Lethic, Avalanche
8	Nam Định	9	7	Avalanche
9	Hà Nam	10	6	Wannacry, Lethic, Avalanche
10	Đồng Tháp	6	2	Avalanche
11	Gia Lai	4	2	Avalanche
12	Bình Thuận	1	1	Necurs, Stealrat, Avalanche
13	Ninh Bình	3	3	Avalanche, Wannacry
14	Lào Cai	5	4	Avalanche
15	Hung Yên	2	1	Other, Wannacry, Lethic, Avalanche
16	Hải Phòng	5	5	Wannacry, Stealrat, Other, Avalanche
17	Thái Bình	6	4	Avalanche
18	Đắk Nông	6	7	Avalanche, Other
19	Bà Rịa Vũng Tàu	3	2	
20	Tuyên Quang	3	2	Avalanche, Conficker
21	Đắk Lắk	1	1	

22	Kom Tum	1	1	
23	Cần Thơ	5	2	Wannacry, Lethic, Avalanche
24	Hà Tĩnh	4	1	Wannacry, Lethic, Avalanche
25	Bình Dương	1	0	Lethic, Emotet, Necurs, Avalanche
26	Quảng Trị	1	1	Avalanche
27	Bến Tre	1	1	Avalanche
28	Vĩnh Phúc	1	1	Avalanche
29	An Giang	4	4	Avalanche
30	Hà Giang	6	3	Lethic, Avalanche
31	Nghệ An	3	1	
32	Yên Bái	1	1	
33	Quảng Ninh	5	3	
34	Vĩnh Long	0	3	

## Phụ lục IV

**DANH SÁCH WEBSITE CƠ QUAN NHÀ NƯỚC (.GOV.VN)  
BỊ TẤN CÔNG TRONG THÁNG**

*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023  
của Cục An toàn thông tin)*

TT	Website/Đường dẫn	Đơn vị chuyên trách	Đơn vị quản lý/sử dụng	24 giờ chưa xử lý	48 giờ chưa xử lý	Đã xử lý
1	chodon.gov.vn/oni.html http://pacnam.gov.vn/rea dme.txt	Sở Thông tin và Truyền thông Bắc Kạn				x
2	https://phuongnguyenthai binh.gov.vn/wp- content/xx.txt	Sở Thông tin và Truyền thông TP.Hồ Chí Minh		x	x	

**Ghi chú:** Một số nguồn thông tin công khai cán bộ chuyên trách tại các đơn vị có thể chủ động theo dõi để có phương án xử lý sớm nhất gồm:

- <http://www.zone-h.org>
- <http://phishtank.org>

**Phụ lục V**  
**DANH SÁCH ĐIỂM YẾU LỖ HỒNG PHỔ BIẾN**  
**ĐÃ CÓ HƯỚNG DẪN KỸ THUẬT**  
*(Kèm theo Báo cáo số /BC-CATTT ngày tháng năm 2023*  
*của Cục An toàn thông tin)*

<b>TT</b>	<b>Mã điểm yếu/ lỗ hổng</b>	<b>Ghi chú</b>
1	CVE-2019-0708	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019
2	CVE-2013-3900 (MS13-098)	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019
3	CVE-2014-4114 (MS14-060)	Tham khảo Báo cáo tháng 8/2019 <b>Sandworm APT</b>
4	CVE-2015-0009 (MS15-014)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
5	CVE-2015-1635 (MS15-034)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
6	CVE-2015-0084 (MS15-028)	Tham khảo Báo cáo tháng 9/2019
7	CVE-2014-0315 (MS14-019)	Tham khảo Báo cáo tháng 10/2019
8	CVE-2017-0144 (MS17-010)	Tham khảo Báo cáo tháng 10/2019
9	CVE-2013-3129 (MS13-053)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
10	CVE-2015-0073 (MS15-025)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
11	CVE-2015-0080 (MS15-024)	Tham khảo Báo cáo tháng 11/2019
12	CVE-2015-0076 (MS15-029)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
13	CVE-2013-3940 (MS13-089)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
14	CVE-2015-0012 (MS15-017)	Tham khảo Báo cáo tháng 12/2019
15	CVE-2014-0260 (MS14-001)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020
16	CVE-2014-1818 (MS14-036)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020
17	CVE-2014-6352 (MS14-064)	Tham khảo Báo cáo tháng 01/2020 <b>Moonsoon APT</b>
18	CVE -2014-0263 (MS14-007)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020

19	CVE-2014-4148 (MS14-058)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020 <b>APT 31</b>
20	CVE-2015-0078 (MS15-023)	Tham khảo Báo cáo tháng 02/2020
21	CVE-2008-4250 (MS08-067)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020 <b>Silence APT</b>
22	CVE-2014-2778 (MS14-034)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020
23	CVE-2013-3891 (MS13-086)	Tham khảo Báo cáo Tháng 03/2020